

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN LÝ NHÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ  
HUYỆN LÝ NHÂN  
(1954 - 1975)**

**LÝ NHÂN - 2000**

TT	Trang	Dòng	Đã in	Sửa lại là
1	2	8 Trên xuống	chỉ đạo biên, soạn xuất bản	chỉ đạo biên soạn, xuất bản
2	11	3,4 dưới lên	Sức mạnh đoàn kết của, quân dân ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng	Sức mạnh đoàn kết của quân, dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng.
3	20	7 Dưới lên	để ổn định sản xuất mặt khác....	để ổn định sản xuất, mặt khác...
4	67	3 trên xuống	cho các cháu học tập trung	cho các cháu ở tập trung
5	133		Đ/c Trần Hữu Năm Bí thư huyện uỷ.  Đ/c Vũ Minh Bí thư huyện uỷ  Đ/c Hoàng Kim Nhì Bí thư huyện uỷ	Đ/c Trần Hữu Năm Bí thư huyện uỷ từ năm 1971 - 1973 Đ/c Vũ Minh Bí thư huyện uỷ từ 1970 - 1971 Đ/c Hoàng Kim Nhì Bí thư huyện uỷ từ 1973 - 1986

In 1.500 cuốn khổ 13 x 19 tại Công ty in Hà Nam.  
Giấy phép xuất bản số 03/GPXB của Sở Văn hóa -  
Thông tin Hà Nam cấp ngày 22-12-1999

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN LÝ NHÂN  
TỈNH HÀ NAM

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ**  
**HUYỆN LÝ NHÂN**  
**(1954 — 1975)**

ĐC 609

THƯ VIỆN  
TỈNH HÀ NAM

LÝ NHÂN - 2000



**Đ/c NGUYỄN TUAN XA,**  
Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy  
khóa XXI

## LỜI GIỚI THIỆU

Lý Nhân là huyện đồng chiêm trũng ở phía đông bắc tỉnh Hà Nam, đã từng là một trong những căn cứ kháng chiến chống giặc Nguyên - Mông thời nhà Trần, hiện còn lưu danh đền Trần Thương mang dấu tích lịch sử. Trải qua ngàn năm, nhân dân Lý Nhân cần cù lao động, dũng cảm chiến đấu trong xây dựng và bảo vệ quê hương đã viết nên những trang sử vẻ vang của mình.

Những trang sử vàng càng rực rỡ khi Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam huyện Lý Nhân ra đời dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đảng bộ và nhân dân Lý Nhân đã đứng lên giành chính quyền, cùng nhân dân cả nước thực hiện hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ thắng lợi và phấn đấu không ngừng cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương theo mục tiêu : Dân giàu huyện mạnh, xã hội công bằng văn minh, đạt được những thành tựu quan trọng, tích lũy được những kinh nghiệm quý báu.

Những thành tựu và kinh nghiệm cần được tổng kết, đánh giá để ghi nhận công sức của các thế hệ đi trước, động viên, giáo dục các thế hệ tiếp theo phát huy truyền thống cha, anh, vững tin bước vào thiên niên kỷ mới.

*Từ những năm tám mươi, Ban chấp hành Đảng bộ huyện (khóa XV) đã chỉ đạo tiến hành nghiên cứu sưu tầm tư liệu và biên soạn cuốn : "Sơ thảo Lịch sử Đảng bộ huyện Lý Nhân (1930 - 1954)".*

*Nhân dịp kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Ban chấp hành Đảng bộ huyện (khóa XXI), chỉ đạo biên, soạn xuất bản cuốn : "Lịch sử Đảng bộ huyện Lý Nhân (1954 - 1975)".*

*Trong quá trình biên soạn chúng tôi đã nhận được sự giúp đỡ của Viện Lịch sử Đảng thuộc Học viện Chính trị Quốc gia, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hà Nam, các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt, cán bộ chuyên môn của huyện ở thời kỳ này... Chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ quý báu đó.*

*Do thời gian nghiên cứu chưa nhiều, chắc chắn cuốn sử không tránh khỏi những thiếu sót, chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để nâng cao chất lượng cho lần xuất bản kỳ sau.*

**THAY MẶT BCH ĐẢNG BỘ HUYỆN**

**Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy**

**NGUYỄN TUẤN XA**

## CHƯƠNG IV

# THIẾT LẬP QUAN HỆ SẢN XUẤT MỚI BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT KỸ THUẬT CHO CNXH (1954 - 1965)

### I - KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, HOÀN THÀNH CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT, KHÔI PHỤC KINH TẾ, ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (1954 - 1958)

Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, thực dân Pháp buộc phải rút quân ra khỏi Việt Nam và Đông Dương. Nhưng đế quốc Mỹ lại nhảy vào thay thế, hòng đặt ách thống trị thực dân kiểu mới ở miền Nam, thực hiện dã tâm xâm lược, chia cắt lâu dài đất nước ta.

Trước tình hình ấy, Hội nghị Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng (tháng 9-1954) đã đề ra nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới là : Đoàn kết và lãnh đạo nhân dân đấu tranh thực hiện Hiệp định đình chiến để củng cố hòa bình, ra sức hoàn thành cải cách ruộng đất, phục hồi và nâng cao sản xuất, tăng cường xây dựng quân đội nhân dân để củng cố miền Bắc, giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, chủ trương của Tỉnh ủy Hà Nam, Huyện ủy đã họp và nhận định : Lý Nhân có vị trí chiến lược quan trọng, nên bị thực

dân Pháp tạm chiếm sớm nhất và dài nhất tính. Địa bàn tạm chiếm của chúng rất rộng và là nơi giặc Pháp lập nhiều đồn bốt, xây dựng nhiều lực lượng võ trang phản động, lôi kéo một bộ phận lớn giáo dân tham gia, để gây chia rẽ, hằn thù trong nhân dân. Hậu quả của chúng để lại rất nặng nề : Nhiều làng mạc bị tàn phá, bom đạn cây cối, nhà cửa, tài sản của nhân dân bị phá hủy, nhiều gia đình không có nhà ở, hàng ngàn mẫu ruộng bị bỏ hoang, ngổn ngang bãi mìn và hàng rào dây thép gai, đường xá, cầu cống bị triệt phá nặng, gây nên thảm cảnh làng xóm xơ xác tiêu điều, đời sống nhân dân cực kỳ khó khăn. Trong khi đó, bọn phản động lợi dụng tung ra những luận điệu phản cách mạng rất nguy hiểm như : “Cộng sản sẽ phá đạo”, “miền Bắc sẽ có chiến tranh trở lại”, “Chúa đã vào Nam”, “Cộng sản sẽ giết hết những người đã từng cộng sự với địch”... để kích động lôi kéo giáo dân vào Nam theo Chúa và theo “Ngô Tổng thống” gây tâm lý hoang mang dao động trong quần chúng. (1)

Ngoài hậu quả nặng nề do chiến tranh để lại, thời tiết diễn biến phức tạp : Hạn hán kéo dài, sâu bệnh phát triển, đặc biệt hàng đàn chim xít bay về phá hoại lúa làm cho vụ chiêm xuân (1953 - 1954) bị thất thu lớn, nhân dân lâm vào nạn đói gay gắt.

---

(1) Toàn huyện có 527 hộ với 2.271 người bằng 15,7% tổng số giáo dân. 1.939 gia đình nguy quân, nguy quyền, 1.568 lính nguy đã mắc mưu địch theo chúng vào Nam.

Từ phân tích tình hình trên, Huyện ủy chủ trương phát động phong trào : Toàn Đảng, toàn dân khắc phục hậu quả chiến tranh, đẩy mạnh tăng gia sản xuất để cứu đói, tăng cường đấu tranh chống các luận điệu phản cách mạng của địch, nhằm ổn định tình hình và đời sống nhân dân.

Thực hiện chủ trương trên, Huyện ủy đã cử nhiều đoàn cán bộ xuống cơ sở chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đảng.

Trước hết, tập trung tổ chức quán triệt và thực hiện Chỉ thị 91 của Trung ương, Chỉ thị 97 của Khu ủy, phát động toàn dân tham gia phá tan âm mưu dụ dỗ, cưỡng ép nhân dân đi di cư vào Nam của địch.

Tất cả các xã đều thành lập Ban chỉ đạo, tổ công tác tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, vạch trần âm mưu thâm độc của kẻ thù, kêu gọi nhân dân đoàn kết lương giáo, không mắc mưu địch “theo Chúa vào Nam”, trở về quê hương cùng nhau xây dựng đời sống mới.

Phong trào lúc đầu gặp nhiều khó khăn, do bọn phản động đội lốt Thiên chúa giáo rất ngoan cố và xảo quyệt, chúng dùng mọi thủ đoạn để dụ dỗ, cưỡng ép, làm cho một bộ phận đồng bào theo đạo Thiên chúa dao động. Đặc biệt là bọn phản động đội lốt tôn giáo ở Vũ Điện, Cao Đường, Phú Đa, Cao Đà phối hợp với đồng bọn ở Hưng Nhân (Thái Bình) ở Viên Tiêu (Hưng Yên) đã dụ dỗ, lôi kéo, cưỡng ép hàng ngàn giáo dân, dùng hàng trăm thuyền bè tập trung tại Đồng Yên, Cao Đường (Chân Lý) chống lại ta rất quyết liệt. Nhiều đồng chí cán bộ của ta đã bị bọn phản động hành hung và xúc phạm.



Song, nhờ có sự kiên trì giáo dục, thuyết phục các giáo sĩ, chức sắc tôn giáo và nhân dân, kết hợp với trấn áp bọn phản động đầu xỏ, ngoan cố, đồng bào ta đã nhận rõ âm mưu của địch, chính sách nhân đạo của Đảng và Bác Hồ, quay trở lại tổ quốc đã tâm của bọn phản động, giúp ta trừng trị những tên gian ác. Kết quả, hơn 300 gia đình đồng bào công giáo đã hiểu rõ đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ tự nguyện trở về quê quán làm ăn.

Nhìn chung, cuộc đấu tranh không kém gay go và quyết liệt chống âm mưu dụ dỗ, cưỡng ép đồng bào di cư của địch cuối cùng cũng giành được thắng lợi. Song lúc đầu ta đã gặp không ít khó khăn và lúng túng do một phần ta chưa thấy hết âm mưu thâm độc của kẻ thù, của bọn phản động đội lốt tôn giáo, cùng bọn địa chủ, cường hào ở địa phương. Do vậy, ở vài nơi, đã để xảy ra những diễn biến phức tạp, Huyện ủy đã kịp thời xem xét, uốn nắn và rút kinh nghiệm.

Đồng thời với việc đấu tranh chống âm mưu “Dụ dỗ, cưỡng ép đồng bào di cư” vào Nam của địch, Huyện ủy đã phát động phong trào : Toàn dân ra sức khắc phục khó khăn, đẩy mạnh tăng gia sản xuất để cứu đói. Phong trào đã đáp ứng kịp thời tâm tư nguyện vọng của nhân dân, nên được đông đảo quần chúng đồng tình ủng hộ. Người người, nhà nhà bằng mọi công cụ lao động ra sức khai hoang, phục hóa, rà phá bom mìn, trồng cây lương thực. Để giúp dân mở rộng diện tích sản xuất, lực lượng vũ trang của huyện đã phối hợp với dân quân, du kích địa phương đi đầu trong việc dò

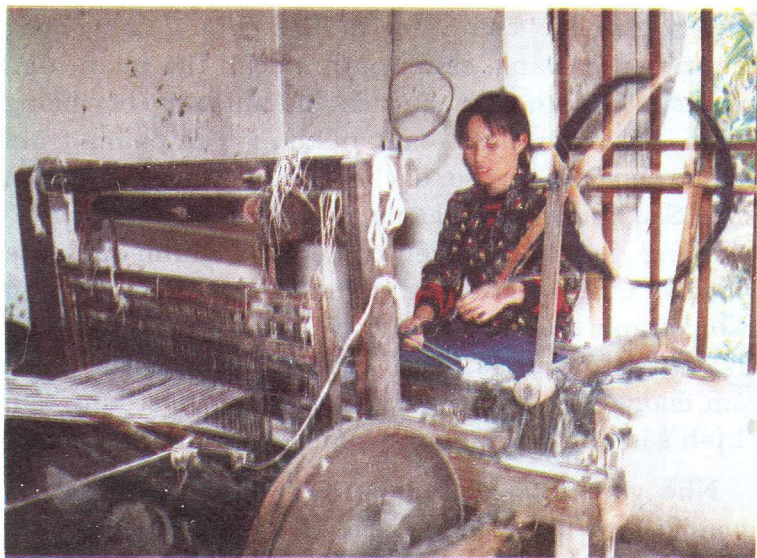
tìm hàng ngàn quả bom, mìn, lựu đạn, hàng ngàn mét rào thép gai do địch bỏ lại. Trong cuộc chiến đấu thâm lặng, không ít nguy hiểm này, nhiều đồng chí và chiến sỹ của ta không chỉ đổ mồ hôi mà còn phải đổ cả máu xương của mình để giành lấy hạt thóc, củ khoai cho đồng bào. Nhiều tấm gương đã anh dũng hy sinh cho màu xanh lan tỏa trên đất quê hương mình, sự hy sinh của các đồng chí là tấm gương sáng cho mọi người noi theo. Tất cả các cấp ủy Đảng cơ sở đều chấp hành chủ trương của Huyện ủy phát huy truyền thống đoàn kết giúp đỡ nhau, thu dọn đến đâu là trồng cấy ngay tới đó. Nhờ vậy, chỉ sau 2 tháng toàn huyện đã khai phá và gieo trồng được gần 2.000 mẫu hoa màu các loại, nhân dân rất phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực chuẩn bị cho vụ sản xuất đông xuân 1954 - 1955.

Đầu tháng 1-1955, Hội nghị Huyện ủy mở rộng đã khẳng định : Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nhân dân Lý Nhân đã phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, giành được thắng lợi toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Đặc biệt trong sản xuất nông nghiệp, đã thu được những thành tích đáng kể. Vụ lúa đầu tiên sau hòa bình, huyện ta đã cấy vượt diện tích (theo kế hoạch 35.875 mẫu vượt 5.075 mẫu do khai hoang, phục hóa) và cũng là một vụ lúa bội thu so với thời kỳ chống Pháp. Tổng sản lượng đạt gần 32.000 tấn, đóng góp cho Nhà nước được 4.543 tấn thóc. Đời sống nhân dân dần được ổn định. Với thành tích đó, Lý Nhân được Ủy ban hành chính tỉnh công nhận là đơn vị khá nhất Hà Nam.

Cùng với việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, các ngành nghề thủ công cũng được củng cố, khôi phục và phát triển : Nghề đan lát ở Văn Lý, Chính Lý, Đạo Lý, Quang Ốc, nghề nấu mật ở Thư Lâu (Nguyên Lý), Mạc Hạ, Mạc Thượng, nghề đan lưới, đan vó ở Phú Khê, Đức Lý, nghề làm khay trai ở Chỉ Trụ (Hợp Lý) nghề ươm tơ ở Quan Nhân. Đặc biệt nghề trồng dâu nuôi tằm, dệt lụa, dệt vải ở Văn Lý, Nhân Hậu, Đồng Yên, Do Đạo, Thanh Nga, Nhân Khang... đã hoạt động trở lại.

Bước vào sản xuất vụ mùa 1955, thiên tai diễn ra gay gắt, cuối tháng 8-1955, nước sông Hồng lên rất cao, mưa to, gió lớn kéo dài làm cho 27 km đê đại hà bị uy hiếp nghiêm trọng, nhiều đoạn bị tràn ngập và sạt lở, 12 km bồi rải rác từ Vũ Điện đến Phương Trà bị tràn và có nguy cơ bị vỡ. Nhất là đoạn đê ở Vũ Điện, Đồng Thủy, Nga Khê, Hữu Bị, là nơi địch đóng đồn bốt, đào hầm hào quân sự ở thành đê, khi nước sông Hồng lên to, những đoạn đê này rất dễ bị vỡ. Trước nguy cơ ấy, Huyện ủy đã chỉ đạo tập trung toàn lực hộ đê, cứu bồi, quyết tâm bảo vệ đê, bồi, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy, các xã trong toàn huyện đã thành lập đội xung kích, đội cấm cử và cử cán bộ có năng lực lãnh đạo tiếp viện đầy đủ yêu cầu trên mặt trận cứu đê. Nhờ có sự lãnh đạo kiên quyết và kịp thời của Huyện ủy, cộng với sự ủng hộ tích cực của đồng bào, chiến sỹ, hàng chục km đê, bồi xung yếu đã được cứu, tính mạng, tài sản, hoa màu



*Nghề dệt thủ công ở Nhân Hậu có từ trước Cách mạng Tháng tám 1945*

của nhân dân được bảo vệ. Để có được thành quả đó, toàn huyện đã phải huy động hơn 10.000 lượt người với hơn 60.000 ngày công, hàng ngàn mét khối gạch, đá, hàng vạn cây tre và nhiều vật liệu khác, lực lượng vũ trang của huyện (dân quân, tự vệ, công an...) kể cả đội giao thông đường thủy, luôn là lực lượng xung kích trên mặt trận này. Lực lượng vũ trang của tỉnh cũng được huy động, đóng góp hàng ngàn ngày công trên các đoạn đê xung yếu. Cuộc đấu tranh chống thiên tai giành thắng lợi, thể hiện sức mạnh đoàn kết của, quân dân ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Để củng cố và bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng vừa đạt được, Huyện ủy chủ trương đẩy mạnh công tác tuyên

truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, tăng cường công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân và lực lượng dân quân, du kích. Mở nhiều lớp bồi dưỡng chính trị ngắn ngày tại bảy khu vực cho hàng trăm cán bộ chủ chốt ở cơ sở, đặc biệt chú ý với cán bộ thôn xóm. Sau khi được bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ này tỏa về các làng xã tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ trong nhân dân. Các tổ chức cơ sở Đảng tranh thủ sự hỗ trợ của Tỉnh ủy và Huyện ủy thường xuyên mở các lớp cải huấn, giáo dục các đối tượng lầm đường lạc lối, tạo cho họ nhận thức đúng đắn chính sách khoan hồng của Đảng và Chính phủ.

Nhờ vậy 3.507 đối tượng nguy quân, nguy quyền qua cải tạo tập trung hoặc tại chỗ, anh chị em đã hiểu rõ chính sách khoan hồng của Đảng, Chính phủ và Bác Hồ, hứa quyết tâm tự cải tạo và lao động tốt để đảm bảo cuộc sống.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng cũng được đẩy mạnh. Những cuộc liên hoan văn nghệ do thanh thiếu niên tổ chức ở thôn xóm thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Lòng vào đó là những buổi nói chuyện, cuộc diễn thuyết ngắn về chủ trương của Đảng, chính sách của Chính phủ.

Công tác y tế, giáo dục, vệ sinh, phòng bệnh, học bổ túc văn hóa, xóa mù chữ được quan tâm chỉ đạo đúng mức, đẩy lên phong trào quần chúng tham gia sôi nổi ở khắp nơi. Các trường tiểu học, được khôi phục đưa vào dạy ở đình, văn chỉ. Các xã đã cho chặt các cây đa, cây gạo to để đóng bàn ghế. Tiêu biểu là xã Chân Lý, Nhân Mỹ, Nhân Hậu, Nguyên Lý...

Đồng thời với các phong trào này, các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể nhân dân đã kết hợp chỉ đạo vận động quần chúng đạt kết quả trong việc xóa bỏ các hủ tục về ma chay, cưới xin, khao vọng, rượu chè, cờ bạc, mê tín dị đoan do chế độ phong kiến để lại. Đã mở các lớp cải tạo các thầy bói, thầy cúng, cô đồng, xây dựng cuộc sống mới trong nhân dân.

Việc thu hồi tiền cũ, đổi tiền mới được chỉ đạo chặt chẽ và tiến hành khá nhanh gọn, đạt hiệu quả cao. Công tác an ninh chính trị được bảo đảm. Đảng, chính quyền và các đoàn thể được củng cố ngày càng vững mạnh đủ sức lãnh đạo nhân dân bước vào cuộc chiến đấu mới.

Thực hiện chỉ thị của Trung ương Đảng và chủ trương của Tỉnh ủy về giảm tô và cải cách ruộng đất, dưới sự hướng dẫn của đoàn cán bộ do cấp trên cử về, nông dân trong huyện được học tập chính sách triệt để giảm tô của Đảng và Chính phủ. Được giác ngộ về chính trị và phương pháp đấu tranh, giai cấp nông dân huyện nhà đã nhất tề đứng dậy kiên quyết đấu tranh với địa chủ đòi triệt để giảm tô, giảm tức. Kết quả, chỉ sau 4 tháng (từ tháng 2 đến tháng 5-1955) trước sức mạnh đoàn kết đấu tranh của nông dân, các hộ địa chủ buộc phải giảm tô, giảm tức 25% và phải trả 5.607 mẫu đất công điền, để chia cho người nghèo không có ruộng.

Thành quả của cuộc đấu tranh đòi giảm tô, giảm tức đã tạo đà để nông dân trong huyện vững tin thực hiện cải cách ruộng đất thắng lợi. Trong cải cách ruộng đất, chúng ta đã phát động quần chúng nghèo khổ tổ

cáo tội ác của địa chủ cường hào, vạch trần sự bất công của chế độ phong kiến. Trong thời gian này Huyện ủy thường xuyên cử nhiều cán bộ xuống cơ sở để động viên nhân dân vừa thực hiện cải cách ruộng đất, vừa phải chú trọng đẩy mạnh sản xuất. Khi được phát động hàng vạn nông dân nghèo khổ đã đứng lên tố cáo tội ác của bọn địa chủ, cường hào ở địa phương. Qua gần 5 tháng (từ tháng 7 đến tháng 12-1955) kiên trì đấu tranh không kém phần quyết liệt đã phân loại được 43 địa chủ cường hào gian ác, hơn 800 địa chủ thường, trưng thu 12.370 mẫu ruộng, 1.420 trâu bò, 915 ngôi nhà và nhiều nông cụ, phương tiện khác chia cho 20.978 hộ nông dân thiếu ruộng, 1.620 hộ không có nhà ở (1).

Thắng lợi của giảm tô và cải cách ruộng đất đã xóa bỏ hoàn toàn ách áp bức bất công do chế độ phong kiến để lại, cùng giai cấp địa chủ chiếm hữu ruộng đất, đưa nông dân lên địa vị người làm chủ ruộng đất, thực hiện người cấy có ruộng.

Tuy vậy, trong quá trình tổ chức, chỉ đạo thực hiện chúng ta đã phạm một số sai lầm, làm hạn chế ý nghĩa thắng lợi. Những sai lầm đó là : Nhận thức tư tưởng lúc đầu ở một số đồng chí bị lệch lạc, chưa thực hiện đúng đắn những quan điểm, chính sách của Đảng ; có lúc, có nơi biểu hiện tư tưởng khuynh tả, nhầm lẫn bạn thù ; dẫn đến tình trạng quá khích, đấu tố tràn lan gây căng thẳng không cần thiết.

---

(1) Theo tài liệu thống kê về giảm tô, cải cách ruộng đất, Lưu Văn phòng Huyện ủy.

Những sai lầm trên đã được Trung ương phát hiện và uốn nắn kịp thời.

Tháng 6-1956 Trung ương triệu tập các đồng chí Bí thư đoàn ủy cải cách ruộng đất về họp rút kinh nghiệm. Tháng 9-1956, Hội nghị Ban chấp hành Trung ương đã phân tích, đánh giá những thắng lợi to lớn có ý nghĩa chiến lược của cải cách ruộng đất, đồng thời cũng chỉ ra những sai lầm, khuyết điểm trong quá trình tổ chức chỉ đạo thực hiện. Trên cơ sở đó, Trung ương đề ra chủ trương phát huy thắng lợi, dừng cầm, kiên quyết sửa chữa sai lầm.

Thực hiện chủ trương của Trung ương và hướng dẫn của Tỉnh ủy Hà Nam, tháng 10-1956, Huyện ủy triệu tập hội nghị cán bộ chủ chốt quán triệt Nghị quyết 10 của Trung ương, Thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh về chủ trương sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất với phương châm : Sửa chữa sai lầm là nhằm củng cố, phát huy thắng lợi to lớn đã đạt được. Khắc phục hậu quả của những sai lầm, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Trung ương và Bác Hồ.

Được sự hỗ trợ của đoàn cán bộ do cấp trên cử về, cuối tháng 10-1956, Lý Nhân bước vào cuộc sửa sai bằng việc tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập kỹ càng, hiểu sâu Nghị quyết 10 của Trung ương và Thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh, làm cho mọi người thống nhất tư tưởng, phương châm, phương pháp tiến hành sửa chữa sai lầm : Có sai mới sửa, không sai không sửa, gạt bỏ mọi hoài nghi, thành kiến, đoàn kết nội bộ, tránh sai lầm lặp lại. Trước mắt tập



trung phát hiện, giải quyết những sai lầm lớn trong cải cách, trả lại tự do cho những người bị oan.

Mặc dù đã được chuẩn bị khá kỹ về tư tưởng, song khi tiến hành thực hiện sửa sai, nhiều địa phương gặp không ít khó khăn. Có lúc, có nơi chỉ nặng về phát hiện sai lầm, không thấy được thắng lợi to lớn của cải cách ruộng đất. Một số người lợi dụng sửa sai để đả kích bôi nhọ những người tham gia đấu tranh vạch mặt bọn địa chủ, cường hào gian ác dẫn đến những vụ lộn xộn, xô xát ở một vài nơi, gây tâm lý căng thẳng trong nhân dân. Nhân cơ hội đó, bọn địa chủ phản động ngoan cố ngóc đầu dậy, gieo rắc tư tưởng hoài nghi, dao động trong nội bộ quần chúng. Phát hiện được tình hình trên, Huyện ủy đã họp ngay với các ban chỉ đạo ở cơ sở rút kinh nghiệm và bổ sung kế hoạch lãnh đạo từng bước vững chắc kịp thời, ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực, xử lý nghiêm những cá nhân có hành động quá khích ; tăng cường cán bộ có năng lực về các cơ sở yếu. Nhờ có chủ trương đúng đắn và kiên quyết đó, cuộc sửa sai được tiến hành thuận lợi, đạt kết quả. Đã giải oan và khôi phục Đảng tịch cho 739 đảng viên, trả lại chức quyền cho 599 cán bộ. Hạ thành phần cho 818 hộ bị quy sai là địa chủ, 445 hộ bị quy sai là phú nông và 228 hộ bị quy sai là thành phần bóc lột. Trả lại 556 mẫu ruộng, 115 con trâu, bò, 470 ngôi nhà, v.v... (1).

---

(1) Tài liệu về giảm tô, cải cách ruộng đất, lưu Văn phòng Huyện ủy.

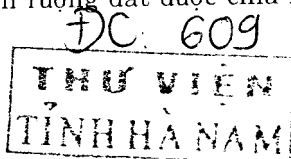
Cuộc sửa sai thắng lợi đã củng cố thêm niềm tin của quần chúng nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ. Nếu như cải cách ruộng đất xóa bỏ giai cấp địa chủ phong kiến, đem lại ruộng đất cho người cày là một cuộc cách mạng dân chủ, làm thay đổi vị trí của người lao động, từ kẻ làm thuê, bị áp bức bóc lột trở thành người làm chủ, thì cuộc sửa sai đã giải tỏa nỗi oan khuất, mang lại niềm vui cho bao người, tạo thêm sức mạnh đoàn kết, nhất trí trong nội bộ Đảng và toàn dân.

Trong quá trình tiến hành thực hiện giảm tô, cải cách ruộng đất và sửa chữa sai lầm, Huyện ủy luôn chú trọng chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ then chốt là công tác xây dựng Đảng, coi đó là yếu tố quyết định của mọi thắng lợi. Vì vậy, trong thời kỳ này các tổ chức cơ sở Đảng đều được củng cố, kiện toàn và phát triển (31 xã trong toàn huyện đều có chi bộ Đảng với bộ máy cấp ủy từ 5 - 7 đồng chí, trực tiếp lãnh đạo chính quyền xã, tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ là 1.785 đồng chí) (1). Các tổ chức cơ sở Đảng lúc đó thực sự là hạt nhân lãnh đạo, tạo nên thắng lợi trong giảm tô, giảm tức và sửa sai. Các đoàn thể nhân dân như Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội nông dân... cũng được củng cố và hoạt động rất sôi nổi.

Cùng với thực hiện giảm tô, cải cách ruộng đất, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo nhân dân hoàn thành thắng lợi mục tiêu kế hoạch ba năm khôi phục kinh tế (1955 - 1957) nhằm hàn gắn vết thương chiến tranh,

---

(1) Huyện ủy Lý Nhân : Trong kháng chiến chống Pháp có 21 xã, đến cải cách ruộng đất được chia làm 31 xã.



từng bước phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Phát huy khí thế thắng lợi của cải cách ruộng đất, đầu năm 1956, Huyện ủy đã hướng dẫn các cơ sở Đảng tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập thấm nhuần quan điểm, phương hướng nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước 3 năm (1955 - 1957). Sau khi học tập cán bộ, đảng viên và nhân dân phấn khởi, tin tưởng bắt tay vào thực hiện kế hoạch với khí thế rất sôi nổi và rộng khắp trong toàn huyện. Mặc dù trong những năm này, đặc biệt là năm (1955 - 1956), thiên tai diễn ra liên tiếp và rất ác liệt, song các cấp ủy Đảng đã lãnh đạo nhân dân quyết tâm chống thiên tai, đẩy mạnh sản xuất. Thực hiện quyết tâm của Đảng, nhân dân Lý Nhân ngày đêm vật lộn với nắng lửa, mưa dầm, ra sức thi đua chống úng, chống hạn. Trong đê, ngoài bãi, bất kể mưa nắng, với sóng to, gió lớn, lúc nào cũng đông nghịt người với cờ đỏ sao vàng tung bay, chống chọi với thiên tai. Mặc cho mưa gió, bão bùng, mặc cho nắng hạn kéo dài, nhân dân ta đã đoàn kết tương trợ giúp nhau giống, vốn, phương tiện sản xuất, đảm bảo cấy trồng hết diện tích và còn khai hoang, phục hóa thêm được 2.057 mẫu đất, đưa tổng diện tích gieo trồng từ 33.818 mẫu lên 35.875 mẫu 7 sào (Bắc bộ), với tổng sản lượng lương thực năm 1957 đạt 32.500 tấn (quy thóc). Từ khó khăn trong sản xuất và chống thiên tai, đòi hỏi phải có sức mạnh của tập thể và sự đoàn kết, giúp đỡ nhau ngày càng cao, nhu cầu về sự hợp tác trong nhân dân đã trở thành yếu tố rất cần thiết. Quán triệt Nghị quyết 10 của Trung ương về đẩy mạnh cuộc vận động lập tổ đổi công, và chỉ thị của Tỉnh ủy Hà Nam về : Lấy tổ đổi công làm trung tâm vận động

sản xuất, là cơ sở để thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1956, Huyện ủy đã chỉ đạo các cấp ủy Đảng và chính quyền cơ sở hướng dẫn nhân dân xây dựng các tổ đổi công với quy mô và hình thức thích hợp, nhằm giúp nhau đẩy mạnh sản xuất. Đáp ứng đúng nguyện vọng của người lao động, nên được đông đảo nhân dân đồng tình ủng hộ, hăng hái vào tổ đổi công. Đến cuối năm 1958 toàn huyện có 1.722 tổ đổi công với 16.943 hộ bằng 62% tổng số hộ, trong đó, tổ đổi công thường xuyên là 307 tổ với 4.161 hộ bằng 15% tổng số hộ và hàng trăm tổ đổi công theo vụ, việc (1).

Khí thế lao động tập thể dưới hình thức đổi công, đã hơn hẳn lối làm ăn cá thể, diện tích, năng suất và sản lượng đều tăng. Được sự hỗ trợ của tập thể về giống, vốn, lao động, công cụ sản xuất, nhiều hộ nông dân đã cấy trồng hết diện tích, bảo đảm đúng thời vụ, đạt năng suất khá, từ 30 - 35 kg thóc trên sào Bắc bộ nay đã tăng lên gấp đôi. Đời sống nhân dân dần dần được ổn định, nhiều hộ đã góp tiền tậu trâu, bò và công cụ lao động. Kinh tế có bước phát triển, chính trị ổn định, văn hóa xã hội khởi sắc, các tệ nạn xã hội hạn chế và lui dần. Bộ mặt nông thôn có xu thế ngày càng đổi mới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Lý Nhân đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thử thách, giành được những thắng lợi bước đầu rất đáng tự hào. Những thắng lợi đó là nguồn cổ vũ lớn lao, để nhân dân ta vững tin bước vào công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng quê hương thoát cảnh đói nghèo.

---

(1) Huyện ủy Lý Nhân : Báo cáo tổng kết năm 1958, lưu Văn phòng Huyện ủy.

## II- THỰC HIỆN CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, BƯỚC ĐẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1958 - 1960)

Sau ba năm khôi phục kinh tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng nhân dân ta đã thu được những thắng lợi đáng kể, sức sản xuất đã có bước phát triển. Song quan hệ sản xuất trong nông thôn, nông nghiệp vẫn chủ yếu là sản xuất nhỏ, cá thể lạc hậu, mang nặng tính tự cung, tự cấp. Để mở đường cho sức sản xuất tiếp tục phát triển, tất yếu phải cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng quan hệ sản xuất mới phù hợp.

Xuất phát từ yêu cầu đó, Hội nghị Trung ương lần thứ 14 (tháng 11-1958) xác định nhiệm vụ trọng tâm trước mắt đối với miền Bắc là : Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể và thành phần kinh tế tư bản tư doanh. Đồng thời ra sức phát triển kinh tế quốc doanh làm nền tảng cho nền kinh tế quốc dân. Nhiệm vụ chủ yếu trong ba năm (1958 - 1960) là đẩy mạnh hợp tác hóa nông nghiệp.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết 14 của Trung ương, Huyện ủy chủ trương một mặt tiếp tục đẩy mạnh công tác củng cố và phát triển tổ đổi công cả về quy mô và hình thức để ổn định sản xuất mặt khác chỉ đạo làm điếm 3 hợp tác xã (HTX) nông nghiệp theo quy mô xóm : Bắc Khê (xã Nhân Bình), xóm 3 (xã Hồng Lý) và xóm 10 (xã Xuân Khê) để rút kinh nghiệm mở ra diện rộng ở những nơi có điều kiện.

Thực tiễn vận động, xây dựng 3 hợp tác xã điếm cho thấy, phải làm cho nông dân thấu hiểu mục đích,